TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133/2023/QĐST-HNGĐ	*PH, ngày 03 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng T – Sinh năm 2002;

Trú tại: Thôn PST, xã HĐT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Võ Tuấn A – Sinh năm 1998;

Trú tại: Thôn CT, xã HĐT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Hồng T và ông Võ Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Lê Thị Hồng T và ông Võ Tuấn A không có con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Lê Thị Hồng T và ông Võ Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Hồng T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010157 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho bà Lê Thị Hồng T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS H. PH;
- UBND xã HĐT, H.PH (CNKH số 11/2023, ngày 15/02/2023);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

(Đã ký)

Trần Minh Nhật